

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 14 - 11 - 2017

V/v: “Tranh chấp xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trần Hiếu

Bà Trương Ngọc Diện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyền Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Võ Quốc Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2015/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2015 về việc "Tranh chấp xin ly hôn ", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp A, thị trấn A, huyện T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Hsi Hsi N, sinh năm 1979; Địa chỉ: lộ H, khóm 009, phường T, thị trấn X, huyện B, Lãnh thổ Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/5/2015 và bản tự khai ngày 18/9/2015 nguyên đơn trình bày: Bà và ông Hsi Hsi N biết nhau qua sự giới thiệu của bạn bè tiến tới hôn nhân, được Ủy ban thành phố H cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 29/12/2011. Ông N làm thủ tục xuất nhập cảnh cho bà sang Đài Loan theo diện vợ chồng, nhưng ngày 06/6/2012 hồ sơ bị từ chối, bà đã thông báo cho chồng biết nhưng không nhận được sự cảm thông và không tiếp tục làm hồ sơ bảo lãnh cho bà. Từ đó đến nay, bà không còn liên lạc được với ông N nữa. Do hôn nhân không hạnh phúc nên bà khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông N. Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên bà không yêu cầu.

Bị đơn ông Hsi Hsi N vắng mặt, nhưng Tòa án đã tiến hành thực hiện ủy thác tư pháp theo Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự và đăng thông báo cho ông

qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài phát thanh trung ương, nên tiến hành xét xử vắng mặt ông Hsi Hsi N.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa trình bày, khi giải quyết vụ án đương sự và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng pháp luật. Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà D đối với ông Hsi Hsi N, hai người không có con chung, tài sản chung, nợ chung và không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị D yêu cầu ly hôn với ông Hsi Hsi N (Quốc tịch Đài Loan-Trung Quốc), Tòa án giải quyết là đúng quy định tại Điều 28, Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Hsi Hsi N vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp và thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài phát thanh trung ương, nên Tòa án xét xử vắng mặt ông N theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, bà Nguyễn Thị D kết hôn với ông Hsi Hsi N trên cơ sở tự nguyện, đã đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do hai người không có thời gian tìm hiểu và sau khi kết hôn ông Hsi Hsi N về Đài Loan sinh sống, bà D thì ở Việt Nam. Từ khi ông Hsi Hsi N về Đài Loan vào năm 2012 cho đến nay hai người không còn liên lạc với nhau, thực tế không chung sống để xây dựng gia đình hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà D theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Đương sự trình bày không có và không yêu cầu nên không xem xét; nếu sau này có phát sinh thì sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

[4]. Về chi phí tố tụng: Việc ủy thác tư pháp ra nước ngoài và thông báo trên đài phát thanh đã được thực hiện xong nên nguyên đơn phải chịu chi phí này bằng với số tiền đã nộp tạm ứng theo quy định tại khoản 3 Điều 153 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí sơ thẩm: Trong vụ án ly hôn nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm bằng với số tiền tạm ứng đã nộp theo quy định tại Điều 27 và Điều 48 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14, ngày 30/12/2016 về án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 37, điểm c khoản 6 Điều 477, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị D đối với ông Hsi Hsi N.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị D được ly hôn với ông Hsi Hsi N.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét; nếu sau này có phát sinh thì sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

- Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị D phải chịu 150.000 đồng lệ phí ủy thác, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0000418, ngày 25/01/2016 của Cục thi hành án dân sự thành phố H và phải chịu 2.000.000 đồng chi phí thông báo theo phiếu thu số 94/2017/DV, ngày 09/10/2017 của Đài tiếng nói Việt Nam. Bà D đã nộp xong các chi phí này.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị D phải chịu 200.000 đồng, được trừ số tiền nộp tạm ứng là 200.000 đồng theo biên lai số 000829, ngày 15/7/2015 của Cục thi hành án dân sự thành phố H. Bà D đã nộp xong án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn ông Hsi Hsi N có quyền kháng cáo trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc thông báo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.TPCT;
- UBND. H. T;
- Cục THA-TPH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Duy Lương